

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 185/2021/HS-ST
Ngày: 29/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Tiến Dũng
2/ Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Sơn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

Đặng Thị Kiều Tr; giới tính: Nữ; sinh năm: 1987, tại Sóc Trăng; thường trú: Ấp 2, Thị trấn Long Phú, huyện Phú, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: 23/2C, hẻm 23 đường Cây Keo, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Thanh Tâm, sinh năm 1968 và bà: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1964; Bị cáo không có chồng; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/9/2020 đến ngày 24/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Tổng Vũ Quốc D; giới tính: Nam; sinh năm: 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 58/34 Đường 4, khu phố 3, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Như trên; nghề nghiệp: Nhạc công; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công Giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tổng Kim Thanh, sinh năm 1946 và bà: Vũ Thị Liên, sinh năm 1952; Bị cáo không có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/9/2020 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 30 phút ngày 21/9/2020, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, kết hợp Công an phường Tam Phú,

quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra bắt quả tang Tống Vũ Quốc D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm: 01 gói nylon tinh thể không màu cất bên trong gói thuốc lá hiệu Jet, D để trong túi quần phía trước bên trái của Dũng đang mặc.

Bản kết luận giám định số 1644 ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Tống Vũ Quốc D và hình dấu Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức gửi tới giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6068g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Tống Vũ Quốc D khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2016, số ma túy trên là của Đặng Thị Kiều Tr nhờ Dũng đi giao cho người nghiện gần bệnh viện Thủ Đức thì bị bắt.

Tiếp tục truy xét, vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 21/9/2020, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, kết hợp Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức kiểm tra hành chính nhà số 23/2C, hẻm 23, đường Cây Keo, khu phố 1, phường Tam Phú, phát hiện bắt quả tang Đặng Thị Kiều Tr có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, gồm: 05 gói nylon chứa tinh thể không màu được thu giữ dưới nền gạch trong phòng ngay bên cạnh chỗ Trang ngồi.

Bản kết luận giám định số 1645 ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 05 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Thị Kiều Tr và hình dấu Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức gửi tới là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2329g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Thị Kiều Tr khai: Trang sử dụng ma túy từ năm 2009 và bán ma túy từ tháng 7/2020, số ma túy bị thu giữ là của một người đàn ông tên “Phát heo” (không rõ lai lịch) ở quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cho Trang 01 gói ma túy tổng hợp vào sáng ngày 21/9/2020 sau đó Trang phân ra được 06 gói nhỏ chờ bán cho người nghiện. Khoảng 10 giờ ngày 21/9/2020 có người nghiện gọi điện cho Trang đặt mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, Trang gọi điện thoại cho Dũng, gọi Dũng về lấy ma túy đi giao cho người nghiện. Dũng chạy về phòng trọ gặp Trang lấy 01 gói ma túy đi giao cho người nghiện thì bị bắt quả tang. Qua đối chất giữa Trang và Dũng thể hiện Dũng đã 02 lần giúp Trang đi giao ma túy, gồm: Ngoài lần bị bắt quả tang ngày 21/9/2020 thì trước đó khoảng 01 tuần, Dũng chở Trang đến Chung cư Sunview, đường Cây Keo, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch), T đưa ma túy cất trong gói thuốc lá hiệu Jet, lấy 200.000 đồng.

Trong khi kiểm tra hành chính, Cao Xuân Trường có mặt trong phòng trọ của Trang, nên Cơ quan điều tra mời Trường về làm việc, Trường khai nhận sử dụng ma túy từ tháng 07/2019 và đã đi giao ma túy cho Tr được 02 lần nhưng chỉ mang ma túy đi giao mà không lấy tiền. Qua đối chất giữa Trang và Trường, Trang không thừa nhận đưa ma túy cho Trường đi giao cho người nghiện.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSTPTĐ ngày 25/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Đặng Thị Kiều Tr và Tống Vũ Quốc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Thị Kiều Tr và Tống Vũ Quốc D chỉ thừa nhận 01 lần Trang nhờ Dũng đi bán ma túy vào ngày 21/9/2020, không thừa nhận lần đi bán ma túy trước đó 01 tuần cho người nghiện. Các bị cáo thừa nhận lời khai tại biên bản đối chất (bút lục 56), biên bản ghi lời khai (bút lục 62-63), biên bản hỏi cung bị can (bút lục 74-75), bản tự khai (bút lục 81) là do các bị cáo tự nguyện khai, không bị ép

cung nhục hình, lời sau cùng các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Thị Kiều Tr và Tổng Vũ Quốc D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Thị Kiều Tr từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù, xử phạt bị cáo Tổng Vũ Quốc D từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong mang số vụ 1644 và 1645 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Diễm là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim 0384054864 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 chai tự chế để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 59X2 – 041.13 thu giữ của Dũng. Xe do ông Bùi Chí Liêm là chủ sở hữu, giao cho con Bùi Chí Tân sử dụng, Tân đến nhà Trang (chị dâu) chơi và ngủ lại, Dũng tự lấy xe đi, Tân không biết nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho ông Liêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của các bị cáo như sau:

Lúc 10 giờ 30 phút ngày 21/9/2020, trước nhà số 42 đường Phú Châu, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp với công an phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức bắt quả tang Tổng Vũ Quốc D có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6068g loại Methamphetamine để bán cho người nghiện giúp Trang.

Lúc 10 giờ 50 phút ngày 21/9/2020, tại nhà số 23/2C hẻm 23 đường Cây Keo, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp với công an phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức bắt quả tang Đặng Thị Kiều Tr có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2329g loại Methamphetamine để bán cho người nghiện.

Trước ngày 21/9/2020 khoảng 01 tuần, Tổng Vũ Quốc D đã giúp chở Đặng Thị Kiều Tr đến trước chung cư Sunview, đường Cây Keo, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức bán ma túy cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) lấy 200.000 đồng.

Tại phiên tòa mặc dù các bị cáo không thừa nhận lần đi bán ma túy cho người nghiện tại chung cư Sunview, đường Cây Keo, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức nhưng tại các biên bản đối chất; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung bị can; bản tự khai ban đầu các bị cáo đều thừa nhận. Tại phiên tòa các bị cáo đã được nghe công bố lại nội dung lời khai của mình trong các biên bản trên và các bị cáo đều xác định những lời khai này đúng là ý kiến của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không bị ép cung. Do đó không có cơ sở chấp nhận việc thay đổi lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy, lời khai nhận tội ban đầu của các bị cáo là khách quan, phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, với hành vi đó Đặng Thị Kiều Tr và Tổng Vũ Quốc D đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo đủ nhận thức để biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì bản thân các bị cáo là con nghiện, muốn có ma túy để sử dụng nên các bị cáo đã mua bán ma túy do đó cần xử phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn; trong đó bị cáo Trang là kẻ chủ mưu, cầm đầu, trực tiếp giao ma túy cho bị cáo D để D đi giao cho con nghiện, bị cáo Trang cũng là người quản lý tiền bán ma túy. Do đó, vai trò của bị cáo Trang lớn hơn bị cáo Dũng, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Trang. Bị cáo Dũng là người giúp sức đắc lực cho bị cáo Trang, là người trực tiếp thực hiện hành vi bán ma túy cho các con nghiện, thu tiền về giao lại cho Trang, vai trò của Dũng thấp hơn bị cáo Trang. Do đó cũng cần áp dụng hình phạt tương xứng với vai trò của bị cáo trong vụ án.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với Cao Xuân Trường thừa nhận giúp Tr bán ma túy cho người nghiện nhưng Trang không thừa nhận, ngoài lời khai của Trường không có chứng cứ nào khác nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Trường.

[6] Đối với Phát heo là người cho Trang ma túy nhưng chưa rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói niêm phong mang số vụ 1644 và 1645 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Điềm là ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim 0384054864 sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59X2 – 041.13, thu giữ của Dũng. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Bùi Chí Liêm là chủ sở hữu, giao cho con Bùi Chí Tân sử dụng, Tân đến nhà Trang chơi và ngủ lại, Dũng tự lấy xe đi, Tân không biết nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho ông Liêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Thị Kiều Tr và Tống Vũ Quốc D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị Kiều Tr: 08 (tám) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21/9/2020 đến ngày 24/9/2020).

- Xử phạt bị cáo Tống Vũ Quốc D: 07 (bảy) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2020.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong mang số vụ 1644 và 1645 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thanh Diễm bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai tự chế để sử dụng ma túy.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim 0384054864.

(Theo Phiếu nhập kho số: NKT2021/101 ngày 01/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Đặng Thị Kiều Tr và Tống Vũ Quốc D, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

6. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Đặng Thị Kiều Tr và Tống Vũ Quốc D có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Thị Hoài Thu